

Số: 226/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 372/2026/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Hà Thanh Th, sinh ngày 07/02/1986. Địa chỉ: Ấp N, xã Mỹ L, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 02/3/1981. Địa chỉ: Ấp N, xã Mỹ L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Hà Thanh Th và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Hà Thanh Th và anh Nguyễn Văn Q tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Phạm Hà Thanh Th và anh Nguyễn Văn Q không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Tại phiên hòa giải Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng chị Th và anh Q không tranh chấp, không khởi kiện nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Tại phiên hòa giải chị Th và anh Q không tranh chấp, không khởi kiện nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Hà Thanh Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007509, ngày 20/4/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị Th 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 13- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- UBND xã Mỹ L, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hà